

Chuyện đàn Kim Nga.

Tương truyền ngày xưa chín mươi ngàn thiên nga sống ở Kim động trên đỉnh núi Cittakùta. Suốt bốn tháng mùa mưa, chúng không di chuyển ra ngoài. Nếu chúng làm vậy, đôi cánh chúng sẽ ướt sũng nước, chúng sẽ không thể bay xa và sẽ rơi xuống biển. Do đó chúng không đi ra ngoài. Nhưng khi mùa mưa đến, chúng nhặt thóc lúa hoang ở một cái hồ thiên nhiên đem về chắt đầy hang và sống bằng thóc lúa.

Tuy nhiên, chẳng bao lâu sau khi không vào hang, thì một con nhện unnanabhi to bằng cái bánh xe ở cửa hang vẫn thường giăng tơ hằng tháng, mỗi sợi tơ của nó to bằng sợi dây thừng bò. Đàn thiên nga cho một thiên nga còn trẻ hai phân thức ăn vì nghĩ rằng nó có thể phá thủng màn nhện kia.

Khi trời trở nên quang đãng, con thiên nga trẻ này đứng trước chúng phá hủy màn nhện và cả đoàn thoát ra bằng cách này.

Bấy giờ có một mùa mưa kéo dài năm tháng nên lương thực của đàn thiên nga cạn dần, chúng hỏi ý kiến nhau phải làm gì, rồi nói:

- Nếu muốn sống, chúng ta phải lấy trứng.

Trước hết, chúng ăn trứng, rồi đến lượt ngỗng con và kế đó là ngỗng già. Sau năm tháng mùa mưa chấm dứt, con nhện đã giăng năm màn lưới to tướng, còn đàn thiên nga, vì ăn thịt đồng loại chúng, đã trở nên yếu đuối. Con ngỗng trẻ kia đã nhận phần ăn gấp đôi, cố phá vỡ được bốn màn nhện, nhưng không thể phá nổi màn thứ năm và bị dính chân vào đó. Thế rồi con nhện cắt đầu nó và hút máu. Hết ngỗng đầu rồi đến lượt ngỗng thứ hai đến phá màn nhện, con nhện suy nghĩ: "Đây lại thêm một con ngỗng nữa dính vào chỗ ấy", và hút máu cả bây, thời bấy giờ dòng giống thiên nga dhatarattha phải tuyệt diệt, tương truyền như vậy.

*

Vua nôn nóng kể thêm một chuyện chứng minh, nhưng đám thị dân đứng lên nói:

- Thưa Đại tướng, ngài đề nghị phải làm gì? Ngài sẽ tiến hành ra sao vì nay ngài đã bắt được tên ăn thịt người dã man ấy? Nếu y không từ bỏ việc ấy, hãy sai người đuổi y ra khỏi vương quốc này.

Và quần chúng không chịu để cho vua nói lời nào nữa. Khi nghe câu chuyện chung của quần chúng, vua kinh hoảng không nói gì thêm, và một lần nữa vị đại tướng hỏi vua:

- Tâu Đại vương, ngài có thể từ bỏ việc ấy chăng?

- Không thể được. - Vua đáp.

Thế rồi vị đại tướng sắp vào một phía tất cả hậu cung của vua, gồm các vương tử và công chúa trang sức thật lộng lẫy và nói:

- Tâu Đại vương, hãy ngắm vòng quyến thuộc, đám cận thân và cảnh huy hoàng vương giả của ngài, xin đừng để ngài phải tiêu tan tất cả, mà xin ngài hãy ngừng ăn thịt người.

Vua đáp:

- Tất cả mọi thứ này không còn thân thiết với ta hơn món thịt người.

- Vậy xin Đại vương hãy ra đi khỏi kinh thành và quốc độ này.

- Kàlahatthi, - vua đáp - ta không cần quốc độ, ta sẵn lòng ra đi nhưng hãy cho ta một ân huệ: hãy cho ta lấy thanh kiếm và người đầu bếp của ta.

Do đó, họ cho vua lấy một cây kiếm, một cái nồi để nấu thịt người, và một cái thùng cùng người đầu bếp, họ đuổi vua ra khỏi xứ sở.

Dem theo người đầu bếp, vua ra khỏi kinh thành, đi vào rừng làm chỗ cư trú dưới gốc cây đa. Khi sống ở đó vua thường đứng trên con đường đưa vào rừng, và giết người, đem xác về đưa cho người đầu bếp, y nấu thịt, dọn lên và cả hai đều sống theo cách ấy.

Mỗi khi vua xông ra, hét lớn: "Ta đây là tên cướp ăn thịt người!" không ai đứng vững được nữa, họ đều ngã xuống đất, người nào vua thích thì vua cứ tóm lấy, xách chông ngược chân lên trời hay không đều có thể cả, rồi đưa cho người đầu bếp.

Một hôm, vua không tìm ra người nào trong rừng cả khi về nhà, người đầu bếp hỏi:

- Tâu Đại vương, thế nào đây?

Vua bảo y đặt nồi lên lò lửa.

- Nhưng thịt đâu, tâu Đại vương?

- Ô ta sẽ tìm ra thịt mà. - Vua đáp.

Người đầu bếp suy nghĩ: "Thôi chết ta rồi?" và vừa run rẩy, y vừa nhóm bếp và đặt nồi lên lò. Sau đó kẻ ăn thịt người giết y với một nhát kiếm và nấu thịt ăn. Từ đó vua hoàn toàn cô độc và phải nấu ăn cho mình.

Tiếng đồn vang dậy khắp cõi Diêm-phù-đề (Án Độ): "Kẻ ăn thịt người kia giết hại khách qua đường". Thời ấy có một vị Bà-la-môn giàu đang đi buôn với năm trăm cỗ xe hàng hóa từ Đông sang Tây và suy nghĩ: "Dân chúng đồn rằng kẻ ăn thịt người ấy giết người trên xa lộ. Ta sẽ đi xuyên qua rừng này bằng cách trả tiền mãi lộ".

Thế là ông trả một ngàn đồng tiền cho đám dân sống ở lối đi vào rừng, dặn họ chở ông an toàn qua khu rừng rồi lên đường cùng với họ. Ông đặt cả đoàn xe đi trước và sau khi tắm gội, xoa dầu thơm và phục sức lộng lẫy, ông ngồi vào chiếc xe êm ái do đôi bò trắng kéo, và được cả đoàn hộ tống, ông khởi hành cuối cùng.

Kẻ ăn thịt người trèo lên cây ngồi rình đợi người, nhưng dù y không cảm thấy thèm ăn bất cứ người nào trong đoàn xe, vừa chợt thấy vị Bà-la-môn thì nước miếng trong mồm y nhỏ ra vì thèm ăn thịt vị ấy. Khi vị Bà-la-môn đến gần, y xưng danh hiệu hét lớn:

- Ta là tên cướp ăn thịt người đây?

Vừa vung kiếm lên giống như một người tung cát mù mắt kẻ khác, y nhào tới đoàn người và không ai có khả năng chống cự lại y, mà tất cả đều ngã sóng soài xuống đất.

Vừa chụp lấy chân vị Bà-la-môn đang ngồi trên chiếc xe êm ái kia, tên cướp ném ông lên lưng mình, đầu dốc ngược xuống đất, đập mạnh vào gót chân y trong khi kéo ông đi xa. Đám người kia đứng dậy kêu nhau:

- Nay bạn hãy dậy mau lên. Ta đã nhận một ngàn đồng tiền từ tay vị Bà-la-môn. Ai trong bọn ta ra đáng nam nhi đây? Cả bọn ta dù mạnh hay yếu, đều phải đuổi theo nó một đoạn đường.

Họ đuổi theo y và kẻ ăn thịt người dừng lại nhìn lui khi không thấy ai, lại tiếp tục đi chậm chậm. Lúc ấy một người bạo gan chạy hết tốc lực bắt kịp y. Khi thấy gã kia, kẻ cướp nhảy lên một hàng rào, dẫm nhảm một mảnh gỗ cây keo nhô ra ở đầu bàn chân khiến y bị thương, phải lê bước trong khi máu rỉ ra từ vết thương.

Lúc ấy người đuổi theo thấy vậy liền nói:

- Chắc chắn ta đã làm y bị thương, các bạn cứ bám sát theo, ta sẽ bắt được y.

Họ thấy y yếu sức quá liền hợp sức đuổi bắt y. Khi thấy mình bị đuổi theo y, kẻ cướp thả vị Bà-la-môn và tìm cách thoát thân.

Đám người hộ tống vị Bà-la-môn suy nghĩ ngay khi cứu được ông: "Chúng ta phải làm gì với kẻ cướp này nữa?", rồi quay về.

Còn kẻ ăn thịt người đi đến góc đá, nằm xuống giữa đám cây con và khấn vái thần cây này:

- Lạy nữ thần cây, nếu trong bảy ngày bà có thể làm lành vết thương của ta, thì ta nguyện sẽ tẩm thân cây bằng máu lấy từ cô họng của một trăm lễ một vương tử khắp cõi Diêm-phù-đề, và treo ruột gan chúng quanh thân cây rồi dâng lễ tế đàn bằng năm loại thịt ngon ngọt.

Bấy giờ do y không có gì để ăn uống, thân thể y hao mòn dần và trong bảy ngày, vết thương đã lành. Y nhận thấy y lành bệnh là nhờ nữ thần cây đá, và chỉ trong vài ngày, y phục hồi sức mạnh bằng cách ăn thịt người, nên y suy nghĩ: "Vị thần đã giúp đỡ ta rất nhiều. Ta phải thực hiện lời thề nguyện ấy".

Y cầm kiếm xông ra từ góc cây và lên đường với mục đích đem về các vương tử.

Bấy giờ, một thần Dạ-xoa, đã từng làm bạn đường cùng đi đây đó với y và cùng ăn thịt người, vì trong một tiền kiếp, y cũng đã là một Dạ-xoa, chợt trông thấy y và biết rằng trong một tiền kiếp y chính là bạn mình, liền hỏi:

- Nay bạn có nhận biết ta chăng?

- Ta không biết.

Sau đó Dạ-xoa kể cho kẻ cướp nghe một việc mà cả hai đã cùng làm trong đời trước, kẻ ăn thịt người nhận ra bạn và chào hỏi ân cần. Khi được hỏi tái sinh thời nào, ở đâu, y kể cho bạn nghe nơi sinh trưởng của mình, trước kia đã bị đuổi ra khỏi vương quốc ra sao và hiện đang ở đâu. Y còn kể thêm cho bạn nghe y đã bị thương vì mảnh gỗ như thế nào và bây giờ y đang viễn du để giải lời thề với vị nữ thần cây.

- Ta sẽ phải vượt qua nỗi gian khổ này nhờ sự trợ giúp của bạn: này bạn, chúng ta hãy cùng đi. - Y nói.

- Ta không đi được, nhưng có việc này ta có thể giúp bạn. Ta biết chắc chắn một lá bùa đặc biệt có lời quý vô giá. Nó giữ vững sức mạnh, tốc độ của đôi chân và tăng cường uy lực. Hãy học bùa chú này.

Y đồng ý ngay và vị quý thần trao bùa cho y rồi ra đi. Kẻ ăn thịt người học thuộc lòng thần chú ấy, từ đó y đi nhanh như gió và rất gan dạ. Trong vòng bảy ngày y tìm được một trăm lẻ một vị vua đang đi trên đường tới ngự viên và nhiều nơi khác, y chồm lên các vị ấy nhanh như gió cuốn, xưng danh hiệu xong, y nhảy quanh và hét lớn khiến họ kinh hoàng. Rồi y nắm lấy chân họ, dốc ngược đầu xuống đất, mang đi thật nhanh như gió cuốn.

Kẻ đó, y đục lỗ trong lòng bàn chân họ và treo họ lên bằng dây trên cây đa, gió đánh lên họ khi họ vừa chạm đầu ngón chân xuống đất, họ treo lủng lẳng trên cây, quay cuồng như chuỗi hoa héo trong gió.

Nhưng kẻ ăn thịt người lại suy nghĩ: "Sutasoma là thầy giáo riêng của ta. Đừng để cho toàn cõi Diêm-phù-đề phải suy tàn". Vì thế y không mang vị ấy về.

Khi có ý định dâng lễ tế thần cây, y nhóm lửa và ngồi xuống mài cọc nhọn. Vị nữ thần cây suy nghĩ: "Y chuẩn bị dâng lễ tế đàn cho ta, nhưng không phải chính ta đã chữa lành vết thương của y. Nay y sắp làm một việc sát sinh trọng đại. Phải làm gì đây? Ta không đủ khả năng ngăn cản y".

Vì thế bà vợ đi kể với Tứ Đại Thiên vương về sự việc này và xin các vị ngăn cản y. Khi các vị đáp không thể làm việc ấy, bà đến yết kiến Sakka Thiên chủ, kể cho ngài toàn thể câu chuyện và xin ngài ngăn cản y. Ngài nói:

- Ta không thể làm việc ấy, nhưng ta sẽ chỉ cho người một người có thể làm được.

- Đó là ai? Bà hỏi.

- Trong thế giới chư Thiên và loài người, không có ai khác ngoại trừ Sutasoma, vương tử xứ Kuru ở trong kinh thành Indapatta. Ngài sẽ giáo hóa cho y thuần thực, sẽ điều phục y để cứu mạng các vua kia, chữa cho y khỏi bệnh ăn thịt người và tưới nước cam lồ khắp cõi Diêm-phù-đề. Nếu người muốn cứu mạng các vua kia, hãy bảo y trước tiên phải đem Sutasoma đến rồi dâng lễ tế đàn lên cây.

- Thật chí lý. - Vị thần đáp.

Rồi bà vợ vàng ra đi, giả dạng một ả nữ đến gần kẻ ăn thịt người. Nghe tiếng chân, y nghĩ thầm: "Một vua nào đó đã trốn thoát được chăng?" Vừa nhìn lên thấy ả nữ, y lại nghĩ: "Các ả nữ chắc

chấn đều là Sát-đế-ly (quý tộc). Nếu ta bắt được nó, ta sẽ làm tròn con số một trăm lẻ một vua và dâng lễ".

Y đứng lên mang kiếm trong tay đuổi theo ả sĩ nhưng dù y đã săn lùng vị ấy suốt ba dặm đường, y vẫn không bắt kịp vị ấy và mồ hôi đổ ròng ròng khắp tứ chi. Y nghĩ thầm: "Trước kia ta từng đuổi theo và bắt được voi, ngựa hoặc xe chạy hết tốc lực, nhưng hôm nay dù ta đã chạy hết sức mình cũng không thể bắt được vị ả sĩ này vẫn đang đi thật tự nhiên. Vì lý do gì vậy?" Rồi y lại nghĩ: "Các ả sĩ thường có thói quen vâng lời: nếu ta bảo vị ấy dừng lại và vị ấy làm theo, ta sẽ bắt lấy". Y liền kêu lớn:

- Thánh giả, hãy đứng lại:

- Ta đang đứng đây. - Vị ấy đáp - Ngươi cũng thử đứng lại nào.

Y đáp:

- Ô kìa, các ả sĩ dù có phải cứu mạng mình cũng không nói dối, nhưng ngài lại nói dối đây.

Và y ngâm kệ:

*23. Mặc dù ta bảo đứng yên ngay,
Ngài vẫn phóng mình tựa gió bay,
Ngài lại thét: "Này! Ta đứng đó!"
Chắc là ngài nói dối ta đây.
Chuyện này quả thật không phù hợp.
Ả sĩ ôi! Mang lấy kiếm này,
Ngài phải giả làm tên bắt hại
Điểm lông chim hạc trắng, con mây.*

Kẻ đó nữ thần đáp đôi vần kệ:

*24. Ta vẫn lòng theo đạo chánh chân,
Chẳng thay tên họ hoặc thân nhân,
Cường gian đây sống đời phù phiếm,
Phút chốc đọa vào ngục khổ thân.*

*25. Can đảm lên đi, hỡi Chúa công,
Bắt So-ma vĩ đại anh hùng,
Dem về đây để ngài dâng lễ
Sẽ đạt thiên đường, có biết không?*

Cùng với những lời này, nữ thần cởi lớp áo giả dạng ả sĩ và xuất lộ nguyên hình, chói sáng giữa bầu trời như vàng nhật. Kẻ ăn thịt người nghe bà nói và ngắm hình dung bà, liền hỏi bà là ai. Khi nghe bà đáp bà ra đời làm vị thần cây này, y thích thú nghĩ thầm: "Ta đã trông cây thần hộ mạng của ta rồi" và nói:

- Thưa nữ thần tiên, xin đừng lo ngại về Sutasoma, mà xin ngài hãy nhập vào thân cây lần nữa.

Vị thần nhập vào thân cây ngay trước mắt y. Vừa lúc ấy mặt trời lặn và mặt trăng lên. Kẻ ăn thịt người vốn tinh thông các kinh Vệ-đà và các sách bổ sung vào kinh ấy, lại quen với cách vận hành của các thiên thể, nên khi nhìn lên trời, y suy nghĩ: "Ngày mai sẽ có chòm sao Phussa xuất hiện, Sutasoma sẽ đến tắm ở ngự viên và ta sẽ ra tay với vua ấy". Nhưng vì vua ấy có một vệ sĩ lực lưỡng và dân chúng khắp cõi Diêm-phù-đề sẽ đến hộ vệ vua trong vòng ba dặm, vậy vào canh một trước khi vệ sĩ đóng quân, ta sẽ đến ngự viên Migàcira, xuống hồ hoàng gia và đứng đó".

Thế rồi y xuống hồ và đứng đó, che đầu bằng ngọn lá sen. Do uy lực vĩ đại của y, các loài cá, rùa đều lui lại phía sau và bơi quanh từng đàn lớn bên bờ nước. Ta có thể hỏi: Do đâu y lại có cảnh vinh quang này? Đó là do lòng mộ đạo của y trong đời trước.

Vào thời đức Phật Kassapa (Ca-diếp), y bắt đầu phân phát sữa theo phiêu. Nhờ vậy, y trở thành người rất có thế lực, và sau khi bảo Tăng chúng dựng sảnh đường để đốt lửa chống mùa lạnh, y cúng dường lửa, củi và cái rìu chẻ củi. Do kết quả việc này, y rất nổi tiếng. Vì thế bây giờ, khi y vào ngự viên, trời chỉ vừa rạng đông, quân sĩ đã canh phòng suốt ba dặm đường chung quanh, còn vua Sutasoma, sau buổi điếm tâm lúc sáng sớm, đã ngự lên mình voi được tô điếm yên cương thật lộng lẫy, với bốn đội quân hùng hậu hộ giá tiến ra khỏi kinh thành.

Ngay lúc ấy, một Bà-la-môn tên Nanda đi từ Takkasilà, mang theo bốn vắn kệ, mỗi vắn đáng giá một trăm đồng tiền, vừa đến kinh thành sau cuộc hành trình, dài một trăm hai mươi dặm, và trú ngụ ở một vùng ngoại ô.

Vừa rạng đông, vị ấy vào thành thấy vua đang ngự xa giá đi qua đông môn, liền giơ tay lên hô lớn: "Vạn tuê Đại vương!" Bây giờ vua bị viễn thị, trong khi đang cỡi voi, vua thấy cánh tay giơ lên của vị Bà-la-môn đang đứng trên một mô đất cao, liền tiến đến gần trên mình voi vừa ngâm kệ vừa hỏi như sau:

*26. Trẫm hỏi ngài sinh ở xứ nào,
Đến đây, Đạo sĩ hỡi, vì sao?
Nói rồi, nay trẫm liền ban tặng
Bất cứ điều chi đầy nguyện cầu.
Kể đó vị Bà-la-môn đáp lời vua:*

*27. Bốn vắn thi kệ, tâu Quân vương,
Ý nghĩa sâu xa tựa hải dương,
Mang đến đây, xin nghe thật kỹ
Cao siêu huyền bí thấy am tường.*

Vị ấy tiếp:

- Tâu Đại vương, bốn vắn thi kệ này do đức Phật Kassapa dạy tiểu thần, mỗi vắn đáng giá một trăm đồng tiền. Sau khi nghe xong, nếu Đại vương muốn dâng tế lễ nước trái cây soma, tiểu thần sẽ dẫn chỉ dẫn Đại vương.

Vua vô cùng hân hoan phán:

- Nay Tôn sư, ngài khéo làm việc này lắm, nhưng hôm nay trẫm không trở về triều được. Hôm nay là ngày giao hội của chòm sao Phussa, là ngày trẫm đi gọi đầu. Khi trở về, trẫm sẽ nghe lời ngài. Xin đừng phật ý vì trẫm.

Cùng với những lời này, vua ra lệnh đám quân thân:

- Các khanh đến nhà một Bà-la-môn nào đó chuẩn bị một sàng tọa và sắp đặt một nơi ăn dưới mái hiên.

Xong vua đi vào ngự viên. Khu vườn được bao bọc bởi một tường thành cao mười tám cubit (1 cubit: 45cm) và được bày voi canh phòng chung quanh đứng kề sát nhau. Kế tiếp là bày ngựa, đoàn xe, cuối cùng là đám xạ thủ và các bộ binh khác; thật giống như cả đại dương dậy sóng là đạo quân được di chuyển đến đây.

Sau khi đã trút bỏ các vật trang sức nặng nề và được cạo râu, gội đầu với dầu thơm rồi, vua đi tắm hồ sen trong dáng diện uy nghi cao quý, và khi bước ra khỏi nước, vua đứng đó trong bộ áo tắm, quân hầu liền đem vòng hoa thơm ngát đến trang điểm cho ngài.

Kẻ ăn thịt người suy nghĩ: "Khi đã phục sức đầy đủ, nhà vua hẳn sẽ nặng lắm. Ta muốn bắt lấy vua khi còn nhẹ để mang đi". Thế rồi vừa thét lớn vừa nhảy quanh và vung kiếm trên đầu nhanh như chớp, y xung danh hiệu xong liền nói to:

- Nay, ta đây là kẻ cướp ăn thịt người.

Rồi đặt ngón tay trên trán vua, y bước ra khỏi nước.

Ngay khi nghe tiếng thét, các quân tượng cùng đàn voi, các kỵ mã cùng đàn ngựa, các quân xe cùng đàn xe đều ngã xuống đất, cả đoàn quân sĩ đều thả vũ khí đang cầm và nằm sát xuống bụng.

Kẻ ăn thịt người chụp lấy Sutasoma dựng ngài thẳng đứng lên. Tất cả đám vương tử trước kia, y đều bắt lấy từ bàn chân và dốc ngược đầu xuống đất, rồi kéo lê họ đi khiến đầu họ đập vào gót chân y, nhưng nay đến gần Bô-tát, y cúi xuống nhắc ngài lên và đặt trên vai mình.

Nghĩ rằng có lối đi quanh qua cổng thành, y nhảy lên bức thành cao mười tám cubit, ngay tại điểm đối diện con đường ấy, y vừa tiến lên vừa dẫm chân lên trán bày voi làm rỉ ra chất dịch, lật nhào chúng xuống như thể các đỉnh núi. Kế đó y dẫm chân lên lưng bày ngựa, dù thường ngày chúng nhanh như gió và quý vô cùng, rồi cũng đập chúng ngã xuống đất.

Sau đó, y bước lên mặt trước của các cỗ xe lộng lẫy chẳng khác gì người quay con vù (con cù), hay như thể người dẫm nát cây phalaka xanh biếc hay đám lá bàng, và thoát một cái, y đã chạy xa ba dặm.

Rồi muốn biết có ai chạy theo để cứu Sutasoma không, y nhìn lên và thấy không ai, y lại đi chậm chậm. Khi nhận ra những giọt nước rơi xuống mình từ tóc Sutasoma, y nghĩ thầm: "Không ai sống mà khỏi sợ chết. Chắc có lẽ Sutasoma cũng đang khóc vì sợ đây", và y ngâm kệ:

28. Những bậc uyên thâm, các trí nhân
Tư duy cao cả phát sinh luôn,
Chẳng bao giờ khóc, tìm an trú
Bậc Thánh xưa tan nỗi khổ buồn.

29. Có phải vợ con hoặc họ hàng,
Bản thân, kho thóc, bạc hay vàng,
Đã làm lệ chảy, So-ma hỡi,
Đại đế Ku-ru, đáp rõ ràng.

Sutasoma đáp:

30. Không khóc gì cho chính bản thân,
Vợ con, đất nước hoặc kho tàng,
Thánh hạnh ngày xưa ta vẫn giữ,
Khóc vì lời hứa chẳng chu toàn.

31. Trước một La-môn, đã hứa lời,
Khi ta trị nước với quyền oai,
Lời kia ta ước mong gìn giữ
Danh dự cứu xong, trở lại ngài!

Kẻ ăn thịt người đáp lại:

32. Ta chẳng tin rằng có thể nhân
Vận may thoát móng tử ma thân,
Trở về nộp mạng cho cừu địch,
Nếu để ngài đi, chẳng phục hoàn.

33. Thoát kè sát nhân ác, trở về
Hoàng cung, mộng ước đẹp tràn trề,
Cuộc đời thân thiết đầy lời cuốn
Hồi phục cho ngài phải đắm mê.
Vì lý do gì trên thế giới
Mà ngài trở lại với ta hề?

Khi nghe lời này, bậc Đại Sĩ vẫn gan dạ như sư tử, đáp:

34. Vô tội, con người thích chết hơn
Sống mang đầy tội đáng khinh nhờn,
Nếu vì cứu mạng, buông lời dối
Người chẳng thoát đâu ngục khổ buồn.

35. Gió có thể lay chuyển núi cao,
Trời, trăng rụng xuống cõi trần lao,
Thưa ngài, và mọi dòng sông cạn,
Nhưng vọng ngôn, ta chẳng phạm vào.

Dù Ngài nói vậy, kẻ ăn thịt người vẫn không tin ngài. Do đó, Bồ-tát suy nghĩ: "Kẻ này không tin ta; ta quyết làm cho y tin bằng một lời thề", và bảo:

- Thưa Tôn giả ăn thịt người, xin hãy thả ta xuống khỏi lưng, ta sẽ thề nguyện khiến ngài tin ta.

Sau những lời này, ngài được kẻ ăn thịt người đưa xuống, đặt trên mặt đất và ngài phát nguyện:

*36. Nay! Khi ta chạm kiếm, đao này,
Thề nguyện trang nghiêm trước mặt ngài,
Hãy thả ta và ta thoát nợ,
Cứu xong danh dự, trở về đây.*

Lúc ấy kẻ ăn thịt người nghĩ thầm: "Vua Sutasoma này thề chịu hình phạt nếu vi phạm luật lệ dòng Khattiya (Sát-đế-ly, võ tướng). Ta còn muốn gì với vị ấy nữa? À, ta cũng là một vua Sát-đế-ly. Ta sẽ lấy máu từ chính cánh tay mình và tể lễ thần cây. Đây thật là một chàng trai rất nhát gan". Rồi y ngâm kệ:

*37. Trước một La-môn, đã hứa lời,
Khi ngài trị nước với quyền oai,
Lời kia, ta phải bắt ngài giữ,
Danh dự cứu rồi, trở lại thôi.*

Sau đó bậc Đại Sĩ nói:

-Này Hiền hữu, xin chớ phật lòng. Sau khi ta đã nghe bốn vản kệ kia, mỗi vản đáng giá một trăm đồng tiền, và dâng lễ cúng dường vị Pháp sư xong, ta sẽ trở lại vào lúc rạng đông.

Và ngài ngâm kệ này:

*38. Trước một La-môn đã hứa lời,
Khi ta trị nước với quyền oai,
Lời kia ta ước mong gìn giữ,
Danh dự cứu xong, trở lại ngài.*

Kẻ ăn thịt người đáp:

- Ngài đã thề chịu hình phạt nếu vi phạm phong tục của dòng Sát-đế-ly. Ngài hãy cẩn thận hành động cho đúng phép.

Ngài nói:

- Này hiền hữu ăn thịt người, ngài đã biết ta từ bé: trước kia ta chưa bao giờ nói dối dù để đùa chơi, còn nay ta đã được lên ngai vàng và biết điều phải trái thì sao ta nói dối được? Hãy tin ta, ta sẽ dâng lễ vật tể đàn cho hiền hữu.

Được thúc giục phải tin tưởng ngài, y đáp:

- Thôi được, Đại vương hãy ra đi, và nếu Đại vương không trở lại thì sẽ không có tế lễ và thần cây cũng không chấp nhận lễ nếu không có Đại vương. Vậy đừng làm trở ngại việc dâng lễ của ta.

Rồi y để bậc Đại Sĩ ra đi.

Giống như mặt trăng thoát khỏi móng vuốt của thần Rahu (La-hầu) và với sức mạnh của một chú voi còn trẻ, ngài nhanh chân về đến kinh thành.

Còn đám quân sĩ của ngài suy nghĩ: "Đại vương Sutasoma là bậc hiền trí và là vị Pháp sư tuyệt hảo. Nếu Ngài có thể nói một hai lời với y, ngài sẽ cảm hóa y và trở về như con voi dũng mãnh thoát khỏi mồm sư tử". Rồi họ lại nghĩ: "Dân chúng sẽ khiển trách chúng ta và nói: Sau khi bỏ mặc đức vua của các ông cho kẻ ăn thịt người, các ông còn trở lại với bọn này ư?"

Vì thế họ cắm trại ngoài kinh thành và khi chợt thấy ngài từ xa đi đến, họ bước ra đón ngài, đánh lễ ân cần và thưa:

- Tâu Đại vương, ngài không khiếp sợ kẻ ăn thịt người ấy ư?

Ngài đáp:

- Kẻ ăn thịt người ấy đã làm một việc khó khăn hơn bất cứ việc gì song thân ta đã làm. Là một kẻ hung tàn bạo ngược như vậy mà sau khi nghe ta thuyết Pháp, y đã để ta đi.

Sau đó, quân hầu trang điểm xiêm y cho ngài xong, đưa ngài lên lưng voi và hộ tống ngài về kinh. Khi thấy ngài, dân chúng hân hoan, và do lòng nhiệt thành của ngài đối với Pháp, ngài không đi viếng song thân mà lại nghĩ: "Ta sẽ thăm cha mẹ sau", và ngài vào cung điện ngự lên ngôi báu.

Rồi ngài triệu vị Bà-la-môn đến, ra lệnh cạo râu cho ông, sau khi râu tóc được tỉa xong, ông được tắm rửa, xoa dầu thơm và phụ sức xiêm y lộng lẫy và họ đưa ông đến trước ngôi vua.

Khi vị Bà-la-môn đã được đưa vào yết kiến, chính vua Sutasoma cũng đi tắm gội, sau đó và ra lệnh đem ngự thiện của ngài dâng vị Bà-la-môn. Đến khi vị Bà-la-môn đã thọ thực xong, chính vua mới dùng phần ngự thiện ấy.

Sau đó, ngài đặt vị Bà-la-môn lên một bảo tọa và để tỏ lòng tôn kính, ngài cúng dường vị ấy các tràng hoa thơm cùng các lễ vật tương tự, rồi chính ngài ngự trên một bảo tọa thấp và thỉnh cầu vị kia:

- Thưa Tôn sư, chúng ta muốn nghe các vần kệ mà Tôn sư đã đem đến cho chúng ta.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ để làm sáng tỏ vấn đề:

*39. Thoát tay tàn bạo, giết nhân dân,
Đến Đạo sĩ, người bạn thiết thân,
Ngài bảo: "Chúng ta đều ước muốn*

*Nghe bài thi kệ giá trăm đồng,
Nếu ngài chiếu cố ban lời dạy,
Lợi lạc chúng ta được hưởng phần".*

*

Khi Bồ-tát thỉnh cầu, vị Bà-la-môn liền rửa tay với nước hoa rồi rút ra một quyển sách đẹp từ túi xách, cầm sách cả hai tay và nói :

- Tâu Đại vương, xin hãy nghe bốn vần kệ của tiểu thần, mỗi vần đáng giá một trăm đồng tiền. Chúng đã được đức Phật Kassapa dạy cho tiểu thần. Chúng có đặc tính hủy diệt tham đắm, kiêu mạn và các ác hạnh tương tự, chúng tạo cho con người khả năng tiêu trừ dục vọng, an tịnh các căn, thậm chí đưa đến Niết-bàn có uy lực vĩnh cửu, đoạn diệt khát ái, chặt đứt vòng luân hồi và nhổ tận gốc chấp thủ.

Cùng với những lời này, ông nhìn vào sách và ngâm các vần kệ sau:

*40. Hãy hòa hợp với Thánh hiền nhân,
Này hỡi So-ma, chỉ một lần,
Và chớ bao giờ thân kẻ ác,
Bình an tràn ngập khắp toàn thân.*

*41. Thường xuyên giao kết với hiền nhân,
Chỉ nhận hiền nhân chính bạn thân,
Học chánh lý từ bao bậc Thánh,
Mỗi ngày tu tập tốt thêm dần.*

*42. Như các xe vua khéo điếm trang
Cũng thành mờ nhạt, sẽ tan hoang,
Thân ta yếu đuối càng mòn mỏi,
Và phải chịu nhanh chóng lụi tàn.
Song Đạo Thánh hiền nhân vĩnh cửu,
Chẳng hề tàn tạ với thời gian,
Thiên nhân tuyên thuyết cùng người thiện
Qua các thời chưa được bảo ban.*

*43. Bầu trời giăng rộng rãi bao la,
Quả đất trái dài ở dưới ta,
Lãnh thổ bên kia bờ đại hải,
Chúng ta đều biết thật là xa.
Song còn vĩ đại hơn muôn vật,
Tâm mức ấy càng tỏa rộng ra
Là Đạo lý về điều thiện, ác
Người hiền, kẻ ác dạy cho ta.*

*

Như vậy vị Bà-la-môn đã dạy ngài bốn vắn kê, mỗi vắn trị giá một trăm đồng, đúng như trước kia đã được đức Phật Kassapa thuyết giảng, rồi ông ngồi yên lặng. Bậc Đại Sĩ rất hoan hỷ nghe kê và bảo:

- Chuyến đi của ta về đây không phải là không được phân thưởng xứng đáng.

Rồi ngài suy nghĩ: "Những vắn kê này không phải chỉ là lời của một đệ tử hay một Thánh nhân, cũng không phải là tác phẩm của một thi sĩ, mà đó chính là do một đấng Toàn Tri Kiến nói ra; ta không biết chúng đáng giá ra sao. Dù ta có dâng toàn thể giới trái dài lên tận cõi trời Phạm thiên, sau khi chất đầy cả thế giới ấy với bảy báu vật, ta cũng không thể đền đáp xứng đáng những vắn kê này. Chắc chắn ta có thể trao vương quyền cho vị ấy tại kinh thành Indapatta rộng bảy dặm trong đất nước Kuru trái dài hơn ba trăm dặm này. Dĩ nhiên số phần vị ấy xứng đáng làm vua".

Nhưng khi nhìn ông với khả năng tiên đoán tương lai của một người theo hình dáng bề ngoài, ngài không thấy các dấu hiệu như thế. Rồi ngài lại nghĩ đến ông với chức vụ đại tướng quân hay những chức vụ tương tự, nhưng cũng không thấy ông có tướng cầm đầu dù chỉ một ngôi làng nhỏ.

Kế đó, khi xem xét trường hợp hưởng thọ tài sản, bắt đầu từ mười triệu đồng, ngài thấy vị ấy đáng được hưởng bốn ngàn đồng, và nghĩ cách làm vinh dự vị ấy với chỉ số tiền này thôi, ngài ban tặng vị ấy bốn cái túi, một túi đựng một ngàn đồng tiền và bảo:

- Thưa Tôn sư, khi ngài dạy các vương tử khác những vắn kê này, ngài nhận được bao nhiêu?

-Tâu Đại vương, mỗi vắn một trăm đồng vậy chúng chỉ đáng giá một trăm thôi.

Bậc Đại Sĩ bảo:

- Thưa Tôn sư, ngài không biết tính chất vô giá của món hàng mà ngài đem bán đâu. Từ nay phải xem là chúng đáng giá một ngàn đồng tiền.

Nói vậy xong, ngài ngâm kê này:

*44. Các kê này không chỉ bốn trăm,
Đúng hơn, phải nói giá hàng ngàn,
Bốn ngàn đây, Đạo Sư, cầm lấy,
Đem chúng đi ngay, hãy vội vàng.*

Sau đó ngài đưa vị ấy đến một cỗ xe êm ái và ra lệnh cho quan hầu:

- Hãy đưa vị Bà-la-môn này về nhà an toàn.

Rồi ngài bảo ông đi về. Lúc này có tiếng tung hô tán thán nổi lên cùng tiếng kêu lớn:

- Hoan hô! Hoan hô! Đại vương Sutasoma đã tôn vinh các vắn kê này rất trọng thể, khi nghĩ rằng mỗi vắn kê đáng giá một ngàn đồng tiền mà trước kia chỉ đáng giá một trăm.

Song thân của vua nghe tiếng ồn, hỏi chuyện gì, và khi nghe sự thật của việc ấy, do lòng tham lam, hai vị nổi giận với bậc Đại Sĩ. Còn ngài, sau khi cho vị Bà-la-môn ra về, liền đến thăm song thân và đánh lễ hai vị. Sau đó, phụ vương bảo:

- Nay vương nhi, con đã thoát khỏi tay của kẻ được xem là cướp cướp hung bạo.

Rồi thay vì lộ vẻ vui mừng khi thấy ngài, do lòng tham tiền, vua cha hỏi:

- Có thật chúng nói con ban bốn ngàn đồng tiền vì nghe bốn vắn kệ chẳng?

Khi nghe ngài thú nhận là đúng, vua cha ngâm kệ này:

*45. Kệ thường mỗi khúc tám mươi đồng,
Hoặc đến một trăm, giá tận cùng,
Song hỏi So-ma, nên tự chủ,
Một ngàn là giá kệ chưa từng!*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ muốn thúc giục vua cha nhìn sự vật theo cách khác, liền nói:

- Tâu phụ vương, chính là con không muốn tăng thêm tài sản, mà tăng thêm kiến thức thôi.

Và ngài ngâm các kệ này:

*46. Con mong Thánh kiến cứ tăng dần,
Bầu bạn thiết thân với Thánh nhân,
Chẳng có sông nào đầy biển cả,
Thiện ngôn con học mãi không cùng.*

*47. Như lửa khát khao réo củi rom,
Biển đòi sông, lạch đổ nhiều hơn,
Hiền nhân cũng vậy, tâu Hoàng thượng,
Khao khát nghe lời nói thiện chơn.*

*48. Từ miệng nô tỳ, nếu được nghe
Tối cao ý nghĩa kệ tràn trề,
Lời kia con nhận đầy cung kính,
Đạo lý thiện chân thỏa chẳng hề.*

Sau khi nói vậy xong, ngài bảo:

- Xin phụ vương đừng chỉ vì tiền mà trách móc con. Con đã về đây, sau khi thề nguyện rằng con sẽ trở lại đó khi đã nghe Pháp xong. Nay con sẽ trở lại với quái nhân kia, xin phụ vương nhận lấy vương quyền.

Ngài trao chủ quyền cho phụ vương và ngâm kệ:

49. *Đất nước của cha lấm bạc vàng,
Cân đai, quốc phục, lạc vô ngàn,
Sao còn khiến trách khi con bỏ
Dục lạc, chết vào tay sát nhân?*

Lúc này tim vua cha nóng rục lên và ngài bảo:

- Này, vương nhi Sutasoma yêu quý, con nói gì thế? Cha sẽ đi cùng tất cả bốn đạo quân và sẽ bắt được kẻ cướp ấy.

Rồi ngài ngâm kệ:

50. *Dũng sĩ đến đây bảo vệ ta!
Kẻ thì cỡi tượng, kẻ lên xa,
Bộ binh, kỵ mã đầy cung tiễn,
Thống lĩnh đạo quân, giết địch nhà!*

Lúc ấy phụ vương mẫu hậu ngài, mắt đẫm lệ, năn nỉ ngài:

- Này vương nhi, chớ đi, con không thể đi được.

Rồi mười sáu ngàn cung nữ ca múa cùng đám cận thần than khóc:

- Tâu Đại vương, sao Đại vương nỡ đến đó, bỏ chúng thần bơ vơ?

Và khắp kinh thành, không ai giữ được niềm xúc động, họ bảo nhau:

- Người ta nói ngài đã trở về đây sau khi đã hứa lời với kẻ ăn thịt người; giờ đây ngài đã nghe bốn vãn kệ, mỗi vãn đáng giá một trăm đồng, và đã bày tỏ lòng cung kính trọng thể đối với vị Pháp sư, cùng từ giã song thân, ngài sẽ quay lại lần nữa với kẻ ăn thịt người ấy.

Rồi cả kinh thành náo động dữ dội. Còn ngài khi nghe cha mẹ bảo thế, liền ngâm kệ này:

51. *Hành động cừu nhân ăn thịt người
Bắt con, rồi thả, thật cao vời,
Khắc ghi thuở trước tình bằng hữu,
Đã hứa, làm sao con nuốt lời?*

Ngài lại an ủi song thân:

- Phụ vương và mẫu hậu yêu quý, xin đừng lo âu vì con. Con đã làm một việc công đức, nên việc điều phục ngũ dục tham không phải là vấn đề khó khăn gì đâu.

Vừa từ giã song thân, ngài vừa khuyến giáo quần chúng và ra đi.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ làm sáng tỏ vấn đề:

52. *Lời khéo khuyên, từ biệt lão thân,
Chân thành nhắn nhủ cả quân, dân,
Giữ lời thề ước, không lừa dối,
Vội trở về bên kẻ sát nhân.*

*

Lúc ấy kẻ ăn thịt người suy nghĩ: "Nếu hiền hữu Sutasoma của ta muốn trở về, thì cứ để bạn trở về, không thể khác được, và mặc vị thần cây muốn làm gì tùy ý, còn ta sẽ giết các vương tử này và dâng tế lễ tế đàn bằng thịt của chúng với năm món ngon ngọt nữa".

Thế rồi kẻ ấy chất đống củi hỏa thiêu và châm lửa, nghĩ rằng phải đợi cho đến khi than nóng đỏ lên. Trong lúc y ngòi mài cái xiên thịt thì Sutasoma đến.

Vừa thấy ngài, kẻ ăn thịt người vui mừng trong lòng, liền hỏi:

- Nay Hiền hữu, bạn đã đi làm được những gì bạn muốn rồi chứ?

Bậc Đại Sĩ đáp:

- Thừa vâng, này Đại vương, ta đã nghe những vàng kệ do đức Phật Kassapa dạy vị Bà-la-môn kia, ta đã tỏ lòng tôn kính trọng thể đối với vị Pháp Sư và vì thế ta đã trở lại sau khi làm xong việc ta cần làm.

Để chứng minh điều này, ngài ngâm kệ:

53. *Trước một La-môn đã hứa lời,
Khi ta trị nước với quyền oai,
Nay ta đã trọn lời thề ước,
Danh dự cứu xong, trở lại rồi.
VẬY HÃY GIẾT TA VÀ TẾ LỄ
Dâng thân cây gỗ của nhà ngài,
Hay là thỏa mãn lòng tham muốn
Độc ác bạo hung với thịt người!*

Nghe lời vậy, kẻ ăn thịt người suy nghĩ: "Vua này không sợ, vị ấy nói lên với lòng đã xua tan mọi nỗi kinh hoàng chết chóc. Ta muốn biết uy lực này phát xuất từ đâu. Không thể có gì khác được. Vị ấy nói: "Ta đã nghe các vần kệ mà đức Phật Kassapa dạy bảo. Chắc hẳn uy lực siêu phàm này phát xuất từ đây. Ta sẽ bảo vị ấy ngâm kệ này cho ta nghe và do đó ta cũng sẽ thoát bất cứ nỗi sợ hãi nào".

Khi đã quyết định như vậy xong, y ngâm kệ này:

54. *Dù ta trì hoãn một hai ngày,
Lửa vẫn còn làm khói tỏa bay,
Chẳng mất quyền ăn mỗi thịt ấy,
Thịt quay than nóng thật ngon thay!*

*Các vản kê giá trăm đồng chẵn
Ngài hãy mau lên, đọc kê ngay!*

Nghe vậy, bậc Đại Sĩ suy nghĩ: "Kẻ ăn thịt người này là kẻ phạm tội ác. Ta sẽ khiển trách y đôi lời và làm y biết ô nhục vì những lời của ta". Ngài liền bảo:

*55. Kẻ ăn đồng loại, bạo tàn thay,
Thèm thịt, đã rơi khỏi chiếc ngai,
Vản kê dạy cho ta Chánh lý,
Chánh, Tà phải kết hợp sau đây?*

*56. Với kẻ cướp hung ác bạo tàn,
Bàn tay đã nhúng máu đầy tràn,
Lợi gì Thánh kiến này đem đến,
Phát xuất từ đâu lẽ Chánh Chân*

Cho dù được nghe nói các lời này, kẻ ăn thịt người cũng không tức giận. Vì sao vậy? Đó là do uy lực từ tâm của bậc Đại Sĩ. Vì thế y nói:

- Nay Hiền hữu Sutasoma, chỉ một mình ta là bất chánh thôi sao?

Và y ngâm kê:

*57. Kẻ nọ đi săn bắt thú rừng
Để làm thành món thịt thơm lừng,
Và người kia giết người đồng loại
Lấy thịt bà con để nấu ăn,
Khi chết, cả hai đồng tội lỗi,
Sao riêng ta bị trách cùng hung?*

Nghe vậy, bậc Đại Sĩ ngâm kê này để phá tan tà kiến ấy:

*58. Trong ngũ thú, loài có móng, răng,
Khôn ngoan, vương tử cứ dùng ăn,
Còn ngài ăn thịt đà kiêng kỵ,
Này Đại vương ôi, thật bạo hung!*

Khi nghe lời khiển trách trên, y thấy không còn đường nào thoát được cả, liền cố tìm cánh che dấu tội lỗi của mình và ngâm kê:

*59. Thoát kẻ bạo hung nuốt thịt người,
Về cung, đầy mộng ước xinh tươi,
Sao còn nộp mạng cho cừu địch,
Ngài chắc tinh thông đạo lý trời?*

Lúc ấy, bậc Đại Sĩ đáp:

- Nay hiền hữu, một người như ta chắc hẳn phải thông thạo kiến thức truyền thống Khattiya (Sát-đế-ly: võ tướng, quý tộc). Ta hiểu rõ lắm chứ, nhưng ta không hướng dẫn hành động của ta theo đó.

Và ngài ngâm kệ:

60. Ai thông đạo Khat-ti-ya vậy,
Đều xuống ngục sâu sống đọa đày,
Ta vốn ghét căm truyền thống ấy,
Theo lời đã hứa, trở về đây.
Hãy làm tế lễ và ăn thịt
Ta trọn, Đại vương khùng khiếp này.

Kẻ ăn thịt người hỏi:

61. Đất rộng, cung đình, bò, ngựa, trâu,
Hương thơm, áo đẹp, lắm nàng hầu,
Đại vương đầy đủ bao điều ấy,
Chánh pháp ngài tìm hạnh phúc đâu?

Bồ-tát đáp lại:

62. Mọi lạc thú mà cõi thế gian
Tặng ta, chẳng có thú nào hơn
Niềm vui Chánh pháp ta tìm thấy:
Ăn sĩ, La-môn vẫn trú an
Trong đạo Chánh chân và giải thoát
Từ sinh, bờ nọ đến an toàn.

Như vậy bậc Đại Sĩ đã thuyết giảng cho kẻ ấy về hạnh phúc trong Chánh pháp. Lúc ấy kẻ ăn thịt người, nhìn vào mặt ngài sáng rực rỡ như đóa sen nở hay vàng trắng tròn đầy, lại suy nghĩ: "Vua Sutasoma này thấy ta đang sửa soạn một đồng than hồng và mài nhọn cái xiêng nướng thịt, tuy nhiên không hề tỏ ra chút mảy may sợ hãi. Có thể đây là thần lực của các vị đáng giá một trăm đồng kia hay là nó phát xuất từ một chân lý nào khác? Ta sẽ hỏi vị ấy". Và y ngâm kệ theo hình thức câu hỏi:

63. Thoát kẻ bạo hung nuốt thịt người
Về cung, tràn mọng ước xin tươi,
Sao còn trở lại thăm thù địch?
Vương tử chắc không sợ chết rồi,
Để giữ trọn lời ngài đã hứa,
Bỏ qua đục lặc ở trên đời.

Bậc Đại Sĩ đáp lại:

64. Ta phát nguyện làm muôn ngàn công đức,
Lễ dồi dào được danh tiếng lừng vang,
Đến đời sau, ta giữ thẳng con đường,

Ai sợ chết khi trú an Chánh pháp?

65. Ta phát nguyện làm muôn ngàn công đức,
Lẽ dòi dào được danh vọng vẻ vang,
Không ăn năn, ta tiến đến thiên đàng,
Hãy tế lễ và xé mồi ăn thịt.

66. Song thân, ta đã thương yêu khắng khít,
Ta được khen cai trị tuyệt công bình,
Đến đời sau ta chọn lối quang vinh,
Ai sợ chết khi trú an Đạo giáo?

67. Song thân, ta đã phụng thờ chu đáo,
Ta được khen cai trị tuyệt công bình,
Không ăn năn, ta tiến đến thiên đình,
Hãy tế lễ và xé mồi ngon ngọt.

68. Ta phục vụ đấm thân bằng quyền thuộc,
Cai trị công bình được mọi người khen,
Không ăn năn, ta chọn lối thăng thiên,
Hãy tế lễ và xé mồi ăn gấp.

69. Biết bao người, ta cúng dường cung cấp:
Bà-la-môn, đạo sĩ, thầy hân hoan
Đến đời sau, ta chọn lối thiên đàng,
Ai sợ chết khi trú an Chánh pháp?

70. Biết bao người, ta cúng dường cung cấp,
Bà-la-môn, đạo sĩ, thầy hân hoan,
Không ăn năn, ta tiến tới thiên đàng,
Hãy tế lễ và xé mồi ăn thịt.

Nghe vậy, kẻ ăn thịt người suy nghĩ: "Vua Sutasoma này là bậc thiện nhân tài trí: giả sử ta ăn thịt vị ấy, sọ đầu ta sẽ vỡ ra bảy mảnh, hoặc quả đất sẽ há miệng nuốt ta mất", và y hoảng sợ nói:

- Nay Hiền hữu, bạn không phải hạ người mà ta phải ăn thịt đầu.

Và y ngâm kệ:

71. Thuốc độc kẻ nào uống chủ tâm,
Độc xà hung bạo, lấy tay cầm,
Tan thành bảy mảnh ngay đầu nó,
Người chẳng dối lời, lại dám ăn!

Y nói với bậc Đại Sĩ như vậy:

- Ta chắc bạn như thể là thứ thuốc độc chết người, ai dám ăn bạn chứ?

Và nóng lòng muốn nghe các vần kệ, y van xin ngài ngâm kệ cho y. Nhưng khi muốn tỏ lòng cung kính cao trọng đối với đạo Thánh hiền, lời thỉnh cầu của y bị bậc Đại Sĩ từ chối vì lý do rằng y không phải là kẻ xứng đáng nhận vần kệ đầy đạo đức vẹn toàn như vậy, y tự nhủ: "Khắp cõi Diêm-phù-đề (Ấn Độ) không có vị hiền nhân nào như thế này, vì khi vị ấy thoát được tay ta, vị ấy đi về nghe kệ, và sau khi bày tỏ lòng cung kính trọng thể đối với vị Pháp sư, vị ấy trở lại đây với dấu hiệu thần chết in trên trán. Các vần kệ này chắc hẳn có giá trị siêu phàm". Lòng y vẫn tràn đầy ước vọng cung kính nghe kệ ấy, y van xin bậc Đại Sĩ và ngâm kệ này:

*72. Những người nghe giáo lý như chân,
Thiện, ác sẽ mau chóng biệt phân,
Có lẽ nếu nghe vần kệ ấy,
Tâm ta sẽ hỷ lạc vô ngần.*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ suy nghĩ: "Nay kẻ ăn thịt người mong muốn nghe kệ: ta sẽ ngâm kệ cho y", và ngài nói:

- Thôi được, này hiền hữu, hãy lắng nghe thật kỹ.

Sau khi đã làm kia chú ý, ngài ngâm nga các vần kệ đúng như ngài đã được Bà-la-môn Nanda thuyết giáo, trong lúc chư Thiên thần ở sáu cõi trời Dục giới đều đồng thanh hô lớn và Thiên chúng đều hoan nghênh tán thán, bậc Đại Sĩ thuyết Pháp cho kẻ ăn thịt người như vậy:

*73. Hãy hòa hợp với Thánh hiền nhân,
Này hỡi So-ma, chỉ một lần,
Và chớ bao giờ thân kẻ ác,
Bình an tràn ngập khắp toàn thân.*

*74. Thường xuyên giao kết với hiền nhân,
Chỉ nhận hiền nhân chính bạn thân,
Học chánh lý từ bao bậc Thánh,
Mỗi ngày tu tập tốt thêm dần.*

*75. Như các xe vua khéo điêm trang
Cũng thành mờ nhạt, sẽ tan hoang,
Thân ta yếu đuối càng mòn mỏi,
Và phải chịu nhanh chóng lụi tàn.
Song Đạo Thánh hiền nhân vĩnh cửu,
Chẳng hề tàn tạ với thời gian,
Thiên nhân tuyên thuyết cùng người thiện
Qua các thời chưa được bảo ban.*

*76. Bầu trời giăng rộng rãi bao la,
Quả đất trái dài ở dưới ta,
Lãnh thổ bên kia bờ đại hải*

*Chúng ta đều biết thật là xa.
Song còn vĩ đại hơn muôn vật,
Tâm mức ấy càng tỏa rộng ra
Là Đạo lý về điều thiện, ác
Người hiền, kẻ ác dạy cho ta.*

Nhờ các vãn kệ được bậc Đại Sĩ khéo ca tụng và cũng chính vì kẻ ăn thịt người có trí khôn ngoan, y nghĩ thầm: "Quả thật các vãn kệ này là lời của đức Phật Toàn Tri kiến". Và toàn thân y rúng động vì năm thứ hỷ lạc, y cảm thấy một niềm từ ái đối với Bồ-tát và nhìn ngài theo cách một người cha sẵn sàng ban chiếc lọng trắng của hoàng gia cho con mình. Rồi y lại nghĩ: "Ta không có tặng vật bằng vàng ròng để tặng Sutasoma, nhưng ta sẽ ban một điều ước cho mỗi vãn kệ ấy". Và y ngâm kệ:

*77. Ý nghĩa chứa chan, giọng sáng trong,
Lọt tai, vương tử, các chân ngôn,
Tâm ta hoan hỷ, ta thích thú,
Muốn tặng bạn hiền bốn đặc ân.*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ lại quả trách y:

- Nay quả thật còn điều ước nào bạn muốn ban cho ta nữa ư?

Và ngài ngâm kệ:

*78. Người chẳng biết gì phận bản thân,
Điều lành, điều ác chẳng hề phân,
Chẳng phân địa ngục cùng thiên giới,
Nô lệ cho lòng dục háms ăn,
Sao kẻ đê hèn như bạn vậy
Biết ban ân huệ đến tha nhân?*

*79. Nếu bảo: "Cho ta ân huệ này",
Rồi ngài lấy lại lời thề ngay,
Ai khôn ngoan muốn dành lòng chịu
Liều lĩnh phân tranh vậy hỡi ngài?*

Kẻ ăn thịt người tự nhủ: "Vị ấy không tin ta. Ta muốn làm vị ấy tin", rồi y ngâm kệ:

*80. Chẳng ai đòi tặng một hồng ân,
Rồi lại nuốt lời hứa, giả nhân,
Bạo dạn chọn hồng ân, hỡi bạn,
Dù ta mất mạng, vẫn ban phần.*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ suy nghĩ: "Kẻ này nói như một vị anh hùng và hứa làm những gì ta nói, ta sẽ nhận lời đề nghị của y. Nhưng nếu ta chọn ngay điều ước đầu tiên là y phải chừa ăn thịt người, chắc y sẽ đau lòng lắm. Vậy trước hết ta sẽ chọn ba điều ước khác, sau đó sẽ chọn điều này", và ngài ngâm kệ:

81. Ai kẻ sống cùng một Thánh nhân,
Thường xuyên đối diện với đồng tâm,
Vậy là người trí luôn tin chắc
Làm đẹp ý lòng bậc trí chân
Ta nguyện cầu ngài luôn tráng kiện,
Sống lâu đến cả một trăm năm,
Đây lời cầu nguyện đầu tiên vậy,
Ta muốn ngài ban tặng đặc ân.

Kẻ ăn thịt người nghe vậy, suy nghĩ: "Người này, dù ta đã đẩy ra khỏi vương quyền, nay vẫn cầu chúc trường thọ cho ta, một kẻ cướp lòng danh thèm khát thịt người và muốn làm hại vị ấy. Ôi! Thật là một người đầy thiện ý đối với ta". Y thấy lòng hân hoan, mà không biết rằng lời ước này được chọn để đánh lừa y và sẽ có lợi cho ngài, y liền ngâm kệ ban lời ước:

82. Ai kẻ sống cùng một Thánh nhân,
Thường xuyên đối diện với đồng tâm,
Vậy là người trí luôn tin chắc
Làm đẹp ý lòng bậc trí chân.
Ngài nguyện cầu ta luôn tráng kiện
Sống lâu đến cả một trăm năm,
Trước lời cầu nguyện đầu tiên ấy
Hoan hỷ ta ban tặng đặc ân.
Tiếp theo, Bồ-tát nói:

83. Các vua bị bắt dưới tay ngài
Nhiều nước phong vương, quán đánh rồi,
Những vị vua hùng trên cõi đất
Chớ nên ăn thịt, Đại vương ôi!
Đây là điều kẻ ta cầu khẩn
Như một lời nguyện ước thứ hai.

Như vậy trong khi lựa chọn đặc ân thứ hai ngài đã đạt ước nguyện đem lại mạng sống cho hơn một trăm vị vua Sát-đế-ly, và kẻ ăn thịt người ngâm kệ ban ngài điều ước ấy:

84. Các vua bị bắt dưới tay ta
Nhiều nước phong vương, quán đánh xưa,
Những vua hùng mạnh, ta thề nguyện,
Ta sẽ không ăn thịt nữa mà.
Ước thứ hai này ta cũng tặng
Thế theo lời bạn nguyện cầu ta.

Như thế các vị vua ấy có nghe được những gì hai vị này nói chăng? Họ chẳng nghe được gì cả vì khi kẻ ăn thịt người châm lửa, và sợ khói lửa làm hại cây, y bước lùi một khoảng xa cây ấy. Bậc Đại Sĩ đàm luận với y, ngồi ở khoảng giữa cây và đống lửa, cho nên các vua không nghe mọi chuyện hai vị nói, mà chỉ nghe một phần và an ủi lẫn nhau:

- Thôi đừng sợ hãi, nay Sutasoma đang cải hóa kẻ ăn thịt người.

Lúc ấy bậc Đại Sĩ ngâm kệ:

*85. Hơn trăm vua ấy bị ngài giam
Đều bị trói tay, lại khóc than,
Xin trả mỗi người về cố quốc,
Đệ tam ân huệ, ước ngài ban.*

Như vậy trong khi chọn điều ước thứ ba, bậc Đại Sĩ xin cho các vị vua được phục hồi quê quán, mỗi vị về vương quốc mình. Tại sao vậy? - Bởi vì kẻ ăn thịt người kia, giả sử không ăn thịt họ, nhưng vì sợ các vua thù oán y, sẽ giam cầm họ lại và bắt họ ở trong rừng hoặc giết họ rồi phơi thây, hoặc đem họ ra vùng biên địa bán làm nô lệ. Do đó ngài chọn điều ước cho các vua phục hồi cố quốc, và kẻ ăn thịt người ngâm kệ chấp thuận lời thỉnh cầu này:

*86. Hơn trăm vua ấy bị ta giam,
Đều bị trói tay, lại khóc than,
Ta sẽ phục hồi về cố quốc,
Đệ tam ân huệ được ta ban.*

Bấy giờ Bồ-tát ngâm kệ chọn điều thứ tư:

*87. Vương quốc hãi kinh, hóa đại cuồng,
Trốn ngài, dân chúng ẩn trong hang,
Thịt người, Chúa thương, xin kiêng kỵ,
Ấy nguyện thứ tư, ước được ban.*

Khi ngài nói vậy xong, kẻ ăn thịt người vỗ tay cười lớn:

- Này Hiền hữu Sutasoma, quả thật đây là điều bạn muốn nói không? Làm sao ta có thể ban cho bạn đặc ân này chứ? Nếu bạn muốn nhận một đặc ân khác, thì hãy chọn một điều nữa đi.

Rồi y ngâm kệ này:

*88. Ta thấy món này, hợp vị ta,
Nếu ta ẩn nấu chốn rừng già,
Làm sao lạc thú ta kiêng kỵ,
Nguyện ước thứ tư, chọn lại mà!*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ nói:

- Vì ngài thích thịt người nên ngài nói: "Ta không thể từ bỏ nó được". Người nào làm ác chỉ vì thú vui thì thật là kẻ ngu si.

Và ngài ngâm kệ:

89. Vua chúa như ngài chẳng được chơi,
Hy sinh cuộc sống chỉ vì vui.
Hãy tìm ý nghĩa cao siêu nhất
Cuộc sống tặng ban quý tuyệt vời
Lạc thú vị lai đời kế tiếp
Rồi ngài hưởng phước đức này thôi.

Khi những lời này được bậc Đại Sĩ nói xong, kẻ ăn thịt người bị nổi kinh hoàng trấn áp và suy nghĩ:
"Ta không thể từ chối lời ước mà Sutasoma lựa chọn, cũng không thể chừa ăn thịt người. Vậy ta phải làm gì đây?"

Với đôi mắt đăm lẹ, y ngâm kệ này:

90. Ngài biết ta yêu thích thịt người,
Su-ta Đại Sĩ, thế này thôi,
Ta không bỏ nó bao giờ nữa,
Suy nghĩ, chọn điều khác, bạn ôi!

Bồ-tát lại đáp:

91. Người nào luôn hưởng thú vui chơi,
Hủy diệt cuộc đời để được vui,
Như kẻ say dùng liều thuốc độc,
Về sau phải chịu khổ không nguôi.

92. Người quyết tâm chừa lạc thú đời,
Con đường phận sự khó theo hoài,
Như người đau uống liều điều trị,
Sống lại đời sau cực lạc thôi.

Sau khi ngài nói vậy xong, kẻ ăn thịt người đau đớn khóc than, ngâm vần kệ:

93. Ngũ lạc phát sinh tự giác quan,
Ta đều từ bỏ cả song thân,
Ta vào rừng ở vì nhân ấy,
Lời bạn ước sao có thể ban?

Bậc Đại Sĩ ngâm kệ đáp:

94. Trí nhân không thể nói hai lời,
Ta biết thiện nhân đúng ước thôi:
"Hiện hữu chọn đi vài nguyện ước"
Là điều ngài đã bảo ta rồi,
Giờ đây những chuyện ngài đang nói
Khó hợp điều này, Chúa thượng ôi!

Một lần nữa, kẻ ăn thịt người vừa khóc vừa ngâm kệ:

95. *Tôn đức, ô danh, khổ nhục trần,
Tham lam, tà hạnh, tội muôn vàn,
Ta đều phạm, để ăn đồng loại,
Lời bạn ước, sao ta phải ban?*

Bậc Đại Sĩ lại nói:

96. *"Không ai đòi tự nguyện ban ân,
Rồi lấy lại lời, kẻ giả nhân,
Bạo dạn chọn ân này, bạn hời,
Dù ta mất mạng, cũng ban phần.*

Khi ngài đã đưa ra văn kệ do chính kẻ ăn thịt người cảm khái thốt lên trong giai đoạn đầu, ngài lại ngâm kệ để khích lệ y can đảm ban điều ước ấy:

97. *Thiện nhân đành mất cả dòng đời
Song giữ lời xưa, dấu thiệt thời,
Chúa thượng, nếu ngài ban ước nguyện,
Làm ngay chuyện ấy trọn công ngài.*

98. *Ai đem tài sản cứu tay chân,
Sẽ bỏ tay chân cứu lấy thân,
Tài sản, tứ chi, thân sẽ mất,
Chỉ còn Chân lý khăn cầu ân.*

Như vậy bậc Đại Sĩ dùng nhiều phương tiện an trú kẻ ăn thịt người vào Chánh pháp, và bây giờ ngài ngâm kệ để giải thích việc cần phải tôn trọng danh hiệu của ngài:

99. *Miệng kẻ nào mình chứng Thật chân,
Đoạn nghi nhờ các bậc hiền nhân,
Kẻ ấy chính là nơi ẩn trú,
Chính là điểm tựa, chốn nương thân.
Lòng hiền nhân mến thương người ấy
Sẽ chẳng bao giờ phải diệt vong.*

Sau khi ngâm kệ xong, ngài bảo:

- Nay Hiền hữu ăn thịt người, nếu bạn vi phạm lời dạy của một bậc Đạo Sư Tối thắng như vậy, thì thật không hợp lẽ phải, và hơn nữa, khi bạn còn trẻ, ta đã làm vị trợ giáo cho bạn, đã chỉ bảo bạn nhiều rồi, nay ta dùng uy lực của một bậc Giác Ngộ ngâm cho bạn nghe các văn kệ trị giá mỗi văn một trăm đồng: vậy bạn hãy vâng lời ta.

Khi nghe vậy, kẻ ăn thịt người suy nghĩ: "Sutasoma đã là thầy dạy ta, vừa là bậc đa văn uyên bác và ta đã ban cho vị ấy chọn điều ước. Ta phải làm gì đây? Cái chết quả thật là một sự dĩ nhiên trong cuộc đời mỗi người. Vậy ta sẽ không ăn thịt người nữa nhưng phải ban ân huệ mà ngài yêu cầu".

Với dòng lệ tuôn tràn từ đôi mắt, y đứng lên và quỳ xuống chân Sutasoma, ngâm kệ ban ân:

100. *Thực phẩm ngọt ngon, thú vị thay,
Vì duyên có ấy, ẩn rừng cây,
Nhưng nay bạn bảo ta làm vậy,
Ta tặng bạn - thầy ân huệ đây.*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ nói:

- Nay Hiền hữu, mong được như vậy. Đối với người đã đứng vững vàng trong giới hạnh, thì ngay cái chết cũng là một ân huệ. Thừa Đại vương, ta xin nhận đặc ân mà ngài đã ban ta. Ngay từ hôm nay, ngài được an trú trong con đường của một bậc Đạo Sư hướng dẫn, và vì vậy, ta xin ngài một đặc ân này nữa: nếu ngài có lòng thương mến ta, xin ngài chấp nhận Ngũ giới.

Y đáp:

- Tốt lành thay, xin Hiền hữu dạy ta Ngũ giới.

- Xin Đại vương học Ngũ giới từ ta.

Thế rồi y đánh lễ bậc Đại Sĩ với năm phần thân thể sát đất và ngồi xuống một bên, và bậc Đại Sĩ an trú y vào Ngũ giới.

Lúc ấy các địa thần tụ họp lại, bảo nhau:

- Không ai từ các chúng sinh trong địa ngục Avìci (A-tỳ: Vô gián) đến chư Thiên tối cao trong các cõi Vô sắc mà vì lòng thương mến đối với bậc Đại Sĩ, có thể làm cho kẻ ăn thịt người này từ bỏ việc sát nhân ấy. Ôi! Sutasoma đã thị hiện một phép thần thông vị diệu thay?

Các vị hoan nghênh làm rừng cây vang dội với những tiếng reo hò lớn, và khi nghe huyên náo, Tứ Đại Thiên vương cũng reo lớn như vậy toàn thế giới vang rền tiếng tán thán đến tận cõi Phạm thiên.

Các vị vua bị treo trên cành cây nghe tiếng náo động reo mừng của chư Thần, và nữ thần cây vẫn còn đứng ở nơi trú ẩn cũng thốt ra âm thanh hưởng ứng. Như vậy người ta nghe tiếng reo hò của các vị Thần, nhưng không thể thấy được hình dáng các vị.

Khi nghe tiếng reo lớn hoan nghênh của chư Thần, các vị vua suy nghĩ: "Nhờ Sutasoma chúng ta được cứu mạng, Sutasoma đã thị hiện phép thần thông để giáo hóa kẻ ăn thịt người ấy", và các vị cũng dâng lên lời tán tụng Bò-tát.

Còn kẻ ăn thịt người đứng sang một bên sau khi đánh lễ dưới chân Bò-tát. Bậc Đại Sĩ bảo y:

- Nay Hiền hữu, hãy thả các vương tử này.

Y suy nghĩ: "Ta là kẻ thù của họ. Nếu họ được ta thả ra, họ sẽ nói: "Hãy bắt y, y là kẻ thù của chúng ta", và sẽ làm hại ta. Nhưng dù có mất mạng sống, ta cũng không thể phạm vào giới hạnh mà ta đã nhận từ tay Sutasoma. Ta sẽ đi cùng ngài và thả họ ra, như thế ta sẽ được bình an". Rồi vừa đánh lễ Bò-tát, y vừa nói:

- Nay Sutasoma, chúng ta hãy cùng đi thả các vương tử.

Và y ngâm kệ:

*101. Ngài là thầy giáo của riêng ta,
Cùng với bạn thân, chỉ một mà.
Hãy ngắm, thưa ngài, lời bạn bảo
Ta vừa mới thực hiện bây giờ.
Lượt ngài thực hiện lời ta bảo:
Ta sẽ đi cùng thả các vua.*

Bồ-tát đáp:

*102. Ta là thầy giáo của ngày xưa
Cùng với bạn thân, chỉ một mà.
Quả thật, thưa ngài, lời dạy bảo
Ngài vừa mới thực hiện bây giờ.
Lượt ta thực hiện lời ngài bảo:
Ta sẽ cùng đi thả các vua.*

Khi đến gần các vua kia, ngài nói:

*103. Các ngài bị trói trên cây này,
Nước mắt chảy tuôn đã ngập đầy,
Vì ác quỷ này làm hại vậy,
Song ta vẫn muốn các ngài hay
Một lời ước hẹn cùng vua ấy
Chẳng có bao giờ đụng ngón tay.*

Các vị vua đáp liền:

*104. Khóc than vì bị trói trên cây,
Ác quỷ hại người, đáng ghét thay,
Tuy thế, chúng ta long trọng hứa:
Nếu còn sống, chẳng hại người này.*

Lúc ấy Bồ-tát nói:

- Tốt lành thay, xin hãy hứa lời này với ta.

Và ngài ngâm kệ:

*105. Như với bầy con, bậc mẹ cha
Tỏ tình yêu thắm thiết, bao la,
Ước mong vua ấy luôn minh chứng
Là một người cha đúng nghĩa mà.*

*Mong ước các ngài như lũ trẻ
Thương yêu vua ấy thật sâu xa.*

Các vị vua cũng đều đồng ý việc này và ngâm kệ:

*106. Như với bấy con, bậc mẹ cha
Tỏ tình yêu thắm thiết, bao la,
Ước mong vua ấy luôn minh chứng
Là một người cha đúng nghĩa mà.
Mong ước chúng ta như lũ trẻ
Thương yêu vua ấy thật sâu xa.*

Như vậy bậc Đại Sĩ đã đòi các vị ấy thề ước xong, ngài gọi kẻ ăn thịt người đến và bảo:

- Hãy đến thả các vương tử này ra.

Kẻ ăn thịt người cầm kiếm cắt dây trói một vua trong số đó. Vì vua này đã nhịn ăn suốt bảy ngày cùng chịu đau khổ đến điên cuồng, nên vừa được cắt dây thả ra, vị ấy ngã nhào xuống đất. Bậc Đại Sĩ thấy vậy động lòng từ bi, liền nói:

- Nay Hiền hữu ăn thịt người, đừng cắt dây thả họ xuống như vậy.

Rồi ôm lấy một vị vua thật chặt trong đôi tay, ngài ôm sát vị ấy vào ngực mình và nói:

- Bây giờ hãy cắt dây đi.

Như vậy, kẻ ăn thịt người cắt dây trói họ với thanh kiếm và bậc Đại Sĩ, nhờ có sức mạnh phi thường, liền ôm mỗi vị vua vào ngực, và đưa xuống nhẹ nhàng như thể đó là con mình, rồi đặt vị ấy nằm sát xuống đất. Cứ vậy ngài đặt tất cả các vị vua xuống đất và sau khi rửa các vết thương, ngài nhẹ nhàng kéo các dây trói khỏi tay họ, giống như thể sợi dây ở tai trẻ con, ngài chùi sạch máu đông, làm cho các vết thương không nhiễm độc. Rồi ngài bảo kẻ ăn thịt người:

- Nay Hiền hữu, hãy giã một ít vỏ cây kia trên hòn đá rồi mang đến cho ta.

Sau khi ngài bảo y đi tìm vỏ cây về, ngài thực hiện một lời Thề Chân lý và chà xát lòng bàn tay các vua ấy, thì các vết thương lành lặn ngay lập tức.

Kẻ ăn thịt người lấy một ít gạo đã chà vỏ, nấu thành một thứ thuốc phòng bệnh, rồi hai vị đưa cho một trăm lẻ một vương tử Sát-đế-ly uống như thuốc phòng bệnh, vì vậy mọi người đều hân hoan vừa lúc mặt trời lặn.

Hôm sau, vào lúc rạng đông, giữa trưa và xế chiều, hai vị đều cho họ uống nước cháo, nhưng ngày thứ ba, hai vị cho họ ăn cháo gạo và cơm chín, cứ thế cho đến khi họ bình phục. Sau đó bậc Đại Sĩ hỏi xem họ đủ mạnh hẳn đề về nhà chưa và khi họ đáp họ có thể lên đường, ngài bảo:

- Nay, Hiền hữu ăn thịt người, chúng ta cùng đi về vương quốc của mình.

Nhưng y vừa khóc, vừa quỳ xuống chân bậc Đại Sĩ và kêu to:

- Xin Hiền hữu đem các vua này ra đi, còn ta sẽ tiếp tục ở đây sống bằng củ quả rừng.

- Nay Hiền hữu, bạn muốn làm gì ở đây thế?

Vương quốc bạn là nơi đầy lạc thú. Hãy đi về cai trị ở Ba-la-nại.

- Nay Hiền hữu nói gì thế? Ta không thể về đó được. Toàn dân kinh thành đều là kẻ thù của ta. Họ sẽ phi báng ta và nói: "Kẻ này đã ăn thịt mẹ, cha ta, hãy bắt tên cướp này", và họ sẽ lấy hòn đất đoạt mạng sống ta, nhưng còn ta đã quyết nhờ Hiền hữu an trú vào Ngũ giới, ta không thể giết ai được cả, cho dù để cứu mạng mình. Ta không muốn đi đâu. Vì ta từ bỏ thói ăn thịt người, ta sẽ sống bao lâu nữa đây? Và giờ đây ta cũng sẽ không còn thấy Hiền hữu nữa.

Kẻ ấy vừa khóc vừa nói:

- Thôi bạn hãy ra đi.

Bậc Đại Sĩ vỗ lưng y và bảo:

- Nay Hiền hữu, ta tên là Sutasoma: trước đây ta vừa cải hóa một người độc ác như bạn, và nếu bạn hỏi bạn sẽ phải kể chuyện gì ở Ba-la-nại, tại sao ta muốn an trú bạn ở đó, hoặc chia đôi vương quốc của ta, thì ta sẽ giao bạn một nửa đất nước ấy.

- Trong kinh thành của bạn cũng có những kẻ thù của ta. - Y đáp.

Sutasoma nghĩ thầm: "Khi vâng lời ta, người này đã hoàn thành một nhiệm vụ thật khó khăn. Vậy ta phải dùng phương tiện nào đó đưa y về cảnh vinh quang ngày trước".

Và để chiêu dụ y, ngài ca tụng cảnh huy hoàng vĩ đại trong kinh thành của y như sau:

*107. Thú vật, chim muông, đi mọi nơi,
Ngày xưa thịt của chúng ngài xơi
Do đầu bếp khéo tài đun nấu,
Thật đúng cao lương vị tuyệt vời
Tạo nổi hân hoan như Đế Thích
Hưởng bao tiên thực ở trên trời.
Tại sao ngài bỏ rơi tất cả,
Tìm lạc thú rừng vắng lẻ loi?*

*108. Cung nữ cao sang, dáng mảnh mai,
Xiêm y lộng lẫy khoác hình hài,
Chung quanh Chúa thượng ngày xưa ấy,
Cả đám vây quanh chật ních người,
Như Đế Thích trong Thiên chúng nọ,
Ngài đi, lòng hạnh phúc vui tươi,
Sao ngài lìa bỏ đời như vậy,*

Tìm lạc thú rừng vắng lẻ loi?

*109. Giữa vương sàng rộng rãi mênh mông,
Ngài ngự, ngày xưa, hỡi Chúa công,
Nhiều lớp chăn màn lông thú quý,
Chất lên cao phủ cả mình rồng,
Dưới đầu ngài gói màu hồng thắm,
Giường nệm sạch tinh, trắng tựa bông,
Sao lại già từ tất cả vậy,
Tìm vui đơn độc ở trong rừng?*

*110. Nơi kia nhiều lúc giữa đêm thanh,
Ngài vẫn thường nghe tiếng trống canh,
Và những âm thanh siêu thế tục
Vẫn thường vang dội đến tai mình,
Lời ca, tiếng nhạc đồng hòa điệu,
Khơi dậy tâm tư rộn rã tình.
Sao lại già từ tất cả vậy,
Tìm vui đơn độc giữa rừng xanh*

*111. Ngài có hoa viên đẹp đắm say,
Nơi kia phong phú cỏ hoa đầy,
Mi-gà vốn đã từng danh tiếng
Là chón ngự viên, đô thị này,
Xa pháo đập dùi vô số kẻ,
Ngựa, voi lũ lượt đứng từng bày,
Sao ngài lại bỏ rơi tất cả,
Tìm thú rừng hoang cô độc vậy.*

Bậc Đại Sĩ suy nghĩ: "Có lẽ khi người này nhớ lại hương vị các món cao lương mà y đã thưởng thức ngày xưa, y sẽ mong muốn trở về với ta". Vì thế ngài chiêu dụ y trước tiên bằng thức ăn, kế đó là lời khuyên các sắc dục của y, thứ ba là ý nghĩ về sàng tọa, thứ tư là ca múa nhạc, thứ năm là gọi lại ngự viên và kinh thành.

Ngài làm cho kẻ ấy mê mẩn với những ý tưởng trên rồi nói:

- Thưa Đại vương, ta sẽ đi cùng ngài về Ba-la-nại và ổn định ngài tại đó xong, ta mới trở về vương quốc ta. Nhưng nếu chúng ta thất bại trong việc ổn định vương quốc Ba-la-nại, thì ta sẽ tặng bạn một nửa giang sơn của ta. Ngài còn làm gì với cuộc sống ở rừng nữa chứ" Chỉ cần làm theo lời ta dặn ngài là được.

Sau khi nghe lời ngài, kẻ ăn thịt người nôn nóng đi với ngài và suy nghĩ: "Sutasoma mong muốn ta an lạc quả thật là người đầy nhân từ. Trước tiên ngài đã an trú ta trong giới đức, nay lại bảo sẽ phục hồi vinh quang cũ cho ta và ngài có khả năng làm việc đó. Ta cần phải đi với ngài. Ta còn làm gì với rừng hoang nữa chứ?"

Lòng đầy hoan hỷ, y ước mong ca ngợi Sutasoma về đức hạnh của ngài, liền nói:

- Nay Hiền hữu Sutasoma, không gì tốt đẹp hơn kết giao với bạn hiền, không gì xấu xa hơn kết giao với bạn ác.

*112. Giống như trong nửa tháng đêm đen,
Mặt nguyệt mỗi ngày một khuyết thêm,
Cũng vậy kết giao cùng kẻ ác
Chịu bao hủy hoại, hỡi vua hiền!*

*113. Như ta kết bạn hỏa đầu quân,
Kẻ tội liệt trong bọn hạ tầng,
Ta đã phạm vào bao ác nghiệp
Kịp thời xuống địa ngục đầy thân.*

*114. Ví như trong nửa tháng trời quang,
Mặt nguyệt ngày thêm một sáng dần,
Cũng vậy, kết giao cùng bậc thiện,
Đại vương ôi, sẽ chẳng suy tàn.*

*115. Như với bạn, ta được kết đôi,
Này Su-ta, phải biết ngay thôi:
Sau khi thành tựu điều chân chánh,
Tất cả an vui đến cõi trời.*

*116. Như lũ lụt tràn mặt đất khô,
Thấy thường tạm bợ, chóng trôi qua,
Cũng vậy kết bạn cùng người ác
Là việc phù du, nước nổi mà.*

*117. Song nước lụt tràn khắp hải dương
Thấy bền lâu ấy chuyện bình thường
Cũng như giao kết cùng người thiện,
Là chuyện lâu dài, hỡi Đại vương.*

*118. Giao kết thiện nhân chẳng chóng qua,
Tình huynh đệ vững suốt đời ta,
Kết giao kẻ ác mau tàn lụi,
Kẻ ác thường đi lạc hướng tà.*

Như vậy kẻ ăn thịt người ca tụng bậc Đại Sĩ qua bảy vắn kệ trên. Còn ngài đem kẻ ấy và các vua kia đi đến một làng biên địa. Khi thấy bậc Đại Sĩ, quần chúng vào kinh thành thông báo việc ấy. Quần thần của vua đi cùng một đạo quân hộ tống bậc Đại Sĩ và ngài cùng đoàn tùy tùng này vào vương quốc Ba-la-nại.

Trên đường đi, dân chúng mang quà đến thắp tưng ngài, thế rồi cả đám đại chúng theo ngài đến Ba-la-nại.

Thời ấy vương tử của kẻ ăn thịt người đang làm vua và Kàlahatthi vẫn là đại tướng quân, nên dân kinh thành đến trình vua việc này:

- Tâu Đại vương, nhiều người kể với chúng thần rằng vua Sutasoma đã giáo hóa kẻ ăn thịt người và đang đến đây với y, chúng thần không muốn cho phép y vào kinh thành đâu.

Họ vội vàng đóng cổng thành và đứng đó với binh khí trong tay. Khi thấy cổng thành đã đóng, bậc Đại Sĩ để kẻ ăn thịt người và một trăm lẻ một vua kia ở lại rồi cùng với vài cận thần đi kêu lớn:

- Ta là vua Sutasoma, hãy mở cổng ngay.

Các tướng lãnh đi tâu trình vua và vua ra lệnh mở cổng thành lập tức để bậc Đại Sĩ vào thành. Vua cùng vị đại tướng Kàlahatthi ra nghênh tiếp ngài và đưa ngài cùng lên thượng lầu của cung điện.

Bậc Đại Sĩ an tọa trên ngai vàng, triệu tập bà chánh hậu của kẻ ăn thịt người cùng cả đám cận thân đến, rồi ngài bảo Kàlahatthi:

- Nay Kàlahatthi, tại sao khanh không cho vua ấy vào thành?

Vị này đáp:

- Đó là một kẻ cùng hung cực ác, trong khi làm vua cai trị kinh thành này, đã ăn thịt nhiều người, làm điều phi pháp đối với các vị vua Sát-đế-ly và làm tan nát toàn cõi Diêm-phù-đề: đó là lý do khiến chúng thần hành động như vậy.

Ngài đáp:

- Các khanh chớ nghĩ rằng bây giờ kẻ ấy còn hành động như thế nữa. Ta đã giáo hóa y và an trú y vào giới đức. Y sẽ không làm tổn hại ai cho dù để cứu mạng mình đi nữa. Các khanh không còn gì nguy hiểm do y gây ra cả, vậy các khanh đừng hành động như thế. Thực ra các con phải chăm sóc cha mẹ: ai yêu quý cha mẹ sẽ lên thiên giới, còn các người khác sẽ xuống địa ngục.

Ngài khuyên răn vương tử như thế, trong lúc vị ấy ngồi trên một bảo tọa thấp bên cạnh ngài. Rồi ngài giáo huấn vị đại tướng:

- Nay Kàlahatthi, khanh là bạn thân cũng là tùy tướng của vua, ngày trước khanh đã được vua phong quyền cao chức trọng, vậy khanh cũng phải hành động vì quyền lợi của vua.

Ngài lại khuyên giáo vương hậu:

- Nay vương hậu, bà xuất thân dòng quý tộc và tự tay vua bà đã đạt ngôi vị chánh hậu, lại đầy đủ con trai con gái với vua ấy. Vậy bà cũng phải hành động vì quyền lợi của vua.

Rồi ngài thuyết giảng Chánh pháp để đưa vấn đề này lên hàng đầu:

119. Không vua nào được quyền chinh phục
Người chẳng nên xâm phạm suốt đời;
Không bạn nào nên lừa dối bạn
Bằng hành vi bội bạc tình người.

120. Nàng nào có ý sợ phu quân,
Ta bảo chẳng là vợ chánh chân;
Khi phụ thân già không cấp dưỡng,
Làm con chẳng đứng với danh xưng.

121. Chẳng phải là nơi chốn hội trường,
Nếu hiền nhân chẳng vắng lai luôn,
Những ai không giảng bày Chân lý
Rộng khắp, chẳng là bậc trí nhân.

122. Những bậc ly tham dục, hận sân,
Si mê, là những Thánh hiền nhân
Chẳng hề quên giảng bày Chân lý
Cho các thế nhân khắp mọi vùng.

123. Bậc hiền ở giữa đám ngu đần,
Nếu lặng thinh, ai biết trí nhân,
Vị ấy nói lên thì tất cả
Nhận ra Thầy dạy Pháp như chân.

124. Thuyết giảng, tôn vinh Pháp chánh chân,
Giương cao cờ hiệu của hiền nhân,
Thánh nhân biểu tượng là lời thiện,
Ngài phát ngọn cờ Chánh pháp luôn.

Vua và vị đại tướng nghe ngài thuyết Chánh pháp đều rất hoan hỷ, liền nói:

- Chúng ta hãy đi rước Đại vương về đây.

Sau khi truyền đánh trống báo cáo khắp kinh thành, hai vị triệu tập dân chúng lại và bảo:

- Đừng sợ nữa, chúng ta nghe tin đức vua đã được an trú vào Chánh pháp. Chúng ta hãy đi đón ngài về đây.

Thế rồi hai vị cùng quần chúng được bậc Đại Sĩ dẫn đầu đi đánh lễ vua kia. Họ đưa các thợ cạo đến và khi tóc râu được cạo sạch xong, vua ấy tắm rửa, mặc xiêm y sang trọng vào, họ đặt vua ngồi trên một đồng bảo ngọc, làm lễ quán đảnh (rảy nước phong vương), rồi rước vua vào thành.

Vị vua ăn thịt người làm lễ cung kính chào một trăm lễ một vua Sát-đế-ly và bậc Đại Sĩ. Khắp nước Diêm-phù-đề chấn động vì tin loan truyền rằng Sutasoma, chúa thượng của loài người, đã giáo hóa kẻ ăn thịt người kia và phục hồi vương vị cho y.

Còn dân chúng thành Indapatta dâng sớ cầu xin vua trở về. Bậc Đại Sĩ ở lại đó đúng một tháng và thuyết giáo vua kia:

- Nay Hiền hữu, chúng ta sắp ra đi, hãy chăm lo tinh cần làm thiện pháp và truyền xây năm bố thí đường ở các cổng thành và tại cung vua, tuân hành Thập vương pháp (mười đức tính của vua hiền) và tránh xa ác đạo.

Rồi từ một trăm lẻ một kinh thành, các đạo quân đông đảo tụ tập lại, cùng với đoàn hộ tống này, ngài lên đường về Ba-la-nại. Vị vua ăn thịt người cũng tiễn đưa ngài đến nửa đường thì dừng lại. Bậc Đại Sĩ tặng ngựa cho những ai không có ngựa để cỡi rồi cho phép tất cả ra đi. Họ trao đổi những lời từ giã thân tình với ngài và sau các nghi lễ ôm nhau thăm thiết, họ trở về xứ sở riêng của mỗi người.

Bậc Đại Sĩ cũng đến thành Indapatta trong cảnh uy nghi trọng thể, kinh thành ấy được dân chúng trang hoàng giống như kinh thành của chư Thiên. Sau khi cung kính đánh lễ song thân, và bày tỏ nỗi hân hoan được gặp lại cha mẹ, ngài đi lên thượng lầu của hoàng cung.

Trong thời gian thực hành nền cai trị chân chánh tại vương quốc, tư tưởng này chợt nảy ra trong trí ngài: "Vị thần cây thật ích lợi cho ta; ta muốn vị ấy được cúng dường lễ vật".

Vì thế ngài truyền xây một hồ nước rộng ở gần cây đa và di chuyển nhiều gia đình đến đó dựng một ngôi làng. Chẳng bao lâu nó trở thành một vùng rộng lớn có được tám mươi ngàn tiệm buôn.

Và bắt đầu từ mút xa nhất của các cành cây, ngài bảo san bằng mặt đất quanh gốc cây và xây một hành lang bao bọc có các cửa vòng cung và công ra vào thế là thân cây được lợi lộc.

Chính nhờ việc thiết lập ngôi làng trên địa điểm quý ăn thịt người được giáo hóa, vùng ấy trở thành thị trấn với tên là Kammāsadamma (Kiềm-ma-sắc-đàm: Nơi có quý ăn thịt người).

Còn các vị vua kia tuân theo lời giáo huấn của bậc Đại Sĩ, thực hành các thiện sự như bố thí và nhiều việc khác, nên về sau được lên thiên giới.

*

Đến đây, bậc Đạo Sư chấm dứt Pháp thoại và nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ Ta mới cải hóa Angulimàla, mà ngày xưa nữa, vị ấy cũng được Ta cải hóa.

Và Ngài nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy vị vua ăn thịt người là Angulimàla (Người đeo vòng ngón tay), đại tướng Kàlahatthi là Sàriputta (Xá-lợi-phất), Bà-la-môn Nanda là Ananda (A-nan), thần cây là Kassapa (Ca-diếp), Sakka Thiên chủ là Anuruddha (A-na-luật-đà), quân thần của các vua là hội chúng của đức Phật, song thân của vua là các vị trong hoàng gia của Đại vương, và vua Sutasoma trong chuyện chính là Ta.

-ooOoo-